

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày: 21/04/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Chu Bá Hữu**

2. Ông **Bùi Văn Bình**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm H Hà** – Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:

Ông **Đỗ Hoàng Giang** – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 04 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/TLST-HS ngày 09 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGÔ HUY D, sinh năm: 1962; HKTT và chỗ ở: số A ngõ B N, phường N, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 10/10; nghề nghiệp: Tự do; con ông Ngô Văn C (đã chết) và con bà Đặng Thị Đ (đã chết); gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là Lê Thị Ngọc H, sinh năm: 1974; có 02 con (lớn sinh năm: 1994, nhỏ sinh năm: 1999); Tiền án: 01, tiền sự: 01.

- Tiền sự: năm 1980, Công an huyện Gia Lâm xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích (đã hết thời hiệu).

- Tiền án: Bản án HSST số 257 ngày 09/4/2004, TAND thành phố Hà Nội xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Đã nộp án phí HSST 50.000 đồng và hình phạt bổ sung 3.000.000 đồng ngày 17/10/2005 (Đã xóa án tích).

Bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021, hủy bỏ tạm giữ ngày 20/12/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. LẠI ĐĂNG H, sinh năm: 1962; HKTT và chỗ ở: L, phường B, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/10; nghề nghiệp: Tự do; con ông Lại Đăng D (đã chết) và con bà Nguyễn Thị T (đã chết); gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con sáu. Có vợ là Bùi Thị Thu H, sinh năm: 1971; có 01 con (sinh năm: 2000); Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021, hủy bỏ tạm giữ ngày 20/12/2021. Hiện áp

dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

3. TRẦN VĂN N, sinh năm: 1984; HKTT và chỗ ở: số L ngõ T, phường Long Biên, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn Đảo, sinh năm: 1949 và con bà Vũ Thị R, sinh năm: 1948; gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con út. Có vợ là Lâm Thị T, sinh năm: 1984; có 02 con (lớn sinh năm: 2008, nhỏ sinh năm: 2013); Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021, hủy bỏ tạm giữ ngày 20/12/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

4. PHAN ĐÌNH V, sinh năm: 1959; HKTT và chỗ ở: Số P, phường B, Long Biên, Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 10/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan T (đã chết) và con bà Đình Thị N (đã chết); gia đình có 6 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1964; có 03 con (lớn sinh năm: 1991, nhỏ sinh năm: 2003); Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 15/12/2021, hủy bỏ tạm giữ ngày 20/12/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 50 phút ngày 15/12/2021, tổ công tác Công an phường Bồ Đề làm N vụ tuần tra, kiểm soát địa bàn phát hiện bắt quả tang Ngô Huy D, Lại Đăng H, Phan Đình V, Trần Văn N đang có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức Tá lả tại Số 95-97 đường Lâm Du, Tổ 11 phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.850.000 đồng và 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ bài gồm 52 quân). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tang vật thu giữ: Trên chiếu bạc: Số tiền 5.850.000 đồng; 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ bài gồm 52 quân);

- Của Ngô Huy D: 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50 màu đen đã qua sử dụng;

- Của Phan Đình V: 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 3.000.000 đồng;

- Của Trần Văn N : 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51 màu xanh đã qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra, các bị can khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, khi Ngô Huy D, Phan Đình V, Trần Văn N, Lại Đăng H và Trần Quang Trung uống nước tại cửa hàng của D tại địa chỉ số 95-97 đường Lâm Du, phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội thì D, V, N và H rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi tá lả, Trần Quang Trung chỉ ngồi xem không tham gia do không biết chơi. D lấy 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ có 52 quân bài (D khai có sẵn tại cửa hàng 97 Lâm Du, không biết của ai) để đánh bạc. Các bị cáo sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài và chia bài cho 04 người chơi. Người chia bài được 10 quân bài, những người còn lại một người được 09 quân bài.

Người chơi có 10 quân bài sẽ đánh trước và lần lượt theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ. Quá trình chơi, người chơi sẽ sắp xếp các quân bài có sẵn hoặc ăn bài của người khác đánh trước để tạo thành phỏm nghĩa là 03 quân bài trở lên cùng số hoặc 03 quân bài trở lên có số liên tiếp và cùng chất. Nếu có người ù tròn (nghĩa là 10 quân bài đều tạo thành phỏm) hoặc ù (nghĩa là 09 quân bài đều tạo thành phỏm) thì thắng hoặc hết 04 vòng mà không có ai ù, ù tròn thì tính tổng số điểm là các quân bài còn trên tay không tạo thành phỏm, ai có điểm thấp nhất thì thắng. Người nhiều điểm nhất phải trả 150.000 đồng, người nhiều điểm thứ hai phải trả 100.000 đồng và người nhiều điểm thứ ba phải trả 50.000 đồng cho người có ít điểm nhất. Ai không có phỏm phải trả 200.000 đồng cho người ít điểm nhất. Mỗi người phải trả cho người ù, ù tròn số tiền lần lượt là 300.000 đồng và 600.000 đồng. Nếu ai ù sẽ để ra gà 50.000 đồng, ù tròn để ra gà 100.000 đồng. Trong quá trình chơi, V đã ù được 03 ván và để ra gà 150.000 đồng dùng để mua thuốc, nước cùng D, N và H sử dụng chung.

Các bị cáo đánh bạc đến 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Khi tham gia đánh bạc, Ngô Huy D bỏ ra khoảng hơn 1.000.000 đồng để đánh bạc (D không nhớ rõ). Khi bị bắt, D đang thua và bị thu giữ trên chiếu bạc 350.000 đồng. Nếu bị thua hết số tiền bỏ ra, D sẽ không bỏ 6.000.000 đồng trong ví để tiếp tục đánh bạc.

Lại Đăng H bỏ ra 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, H đang thắng và bị thu giữ trên chiếu bạc 1.200.000 đồng.

Phan Đình V bỏ ra khoảng 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc (V không nhớ rõ). Trong quá trình đánh bạc, V thắng và đã cất 1.000.000 đồng vào trong ví. Khi bị bắt, V bị thu giữ trên chiếu bạc 2.650.000 đồng và thu trong ví 3.000.000 đồng. Nếu không bị bắt giữ và đánh bạc thua, V sẽ không bỏ 2.000.000 đồng trong ví để đánh bạc (không bao gồm 1.000.000 đồng V đã cất trước đó).

Trần Văn N bỏ ra 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, N đang thắng và bị thu giữ trên chiếu bạc 1.500.000 đồng. Nếu không bị bắt giữ, N sẽ không bỏ 200.000 đồng trong ví để tiếp tục đánh bạc.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, với người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Trần Quang Trung, tài liệu điều tra thể hiện Trung không tham gia đánh bạc cùng. Do đó, cơ quan điều tra không xem xét xử lý Trần Quang Trung.

Đối với số tiền 5.850.000 đồng và 02 bộ bài tú lơ khơ thu giữ trên chiếu bạc, số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Phan Đình V, quá trình điều tra xác định các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Ngô Huy D; 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Phan Đình V; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn N, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ngô Huy D, Lại Đăng H, Phan Đình V, Trần Văn N, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng

của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS-LB ngày 02/03/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo Ngô Huy D, Lại Đăng H, Phan Đình V, Trần Văn N về tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo: Ngô Huy D, Lại Đăng H, Phan Đình V, Trần Văn N, về tội “**Đánh bạc**” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Ngô Huy D.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lại Đăng H.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Phan Đình V, Trần Văn N.

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo Ngô Huy D từ 12 đến 14 tháng tù treo, thử thách 24 - 28 tháng.

- Bị cáo Lại Đăng H từ 08 đến 12 tháng tù treo, thử thách 16 - 24 tháng.

- Bị cáo Phan Đình V từ 08 đến 12 tháng tù treo, thử thách 16 - 24 tháng.

- Bị cáo Trần Văn N từ 08 đến 12 tháng tù treo, thử thách 16 - 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị cho tịch thu sung công số tiền 5.850.000 đồng thu giữ của các bị cáo; số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Phan Đình V do sử dụng vào việc phạm tội;

- Đề nghị tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 52 cây) đã qua sử dụng;

- Trả lại bị cáo Ngô Huy D 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50 màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại bị cáo Phan Đình V 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 2.000.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Trả lại bị cáo Trần Văn N 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51 màu xanh đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 15/01/2021, tại số nhà 95 - 97 Lâm Du, Tổ 11 phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội, các bị cáo Ngô Huy D, Phan Đình V, Lại Đăng H và Trần Văn N có hành vi đánh bạc dưới hình thức tá lả sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 6.850.000 đồng (Sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) thì bị Công an phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của các bị cáo D, H, V, N đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo Ngô Huy D, Lại Đăng H, Phan Đình V và Trần Văn N về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về vai trò của các bị cáo và tình tiết tăng nặng trách N hình sự: Qua phần thẩm vấn và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự bàn bạc phân công cụ thể, các bị cáo đánh bạc bằng hình thức thắng thua trực tiếp bằng tiền để hưởng lợi do cơ hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách N hình sự, có hiểu biết pháp luật, muốn kiếm tiền nhanh chóng, không bằng sức lao động nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Trong vụ án này, các bị cáo đều biết việc đánh tá lả ăn tiền là vi phạm pháp luật nhưng đều hưởng ứng cùng rủ nhau tham gia đánh bạc nên tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án như nhau.

Trong lần đánh bạc này, số tiền D bỏ khoảng hơn 1.000.000 đồng để đánh bạc (không nhớ rõ). Khi bị bắt, D đang thua và bị thu giữ trên chiếu bạc 350.000 đồng. Nếu bị thua hết số tiền bỏ ra, D sẽ không bỏ 6.000.000 đồng trong ví để tiếp tục đánh bạc nên số tiền D đánh bạc là: 1.000.000 đồng;

Lại Đăng H bỏ ra 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, H đang thắng và bị thu giữ trên chiếu bạc 1.200.000 đồng;

Phan Đình V bỏ ra khoảng 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc (không nhớ rõ). Trong quá trình đánh bạc, V thắng và đã cất 1.000.000 đồng vào trong ví. Khi bị bắt, V bị thu giữ trên chiếu bạc 2.650.000 đồng và thu trong ví 3.000.000 đồng. Nếu không bị bắt giữ và đánh bạc thua, V sẽ không bỏ 2.000.000 đồng trong ví để đánh bạc (không bao gồm 1.000.000 đồng V đã cất trước đó);

Trần Văn N bỏ ra 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt, N đang thắng và bị thu giữ trên chiếu bạc 1.500.000 đồng. Nếu không bị bắt giữ, N sẽ không bỏ 200.000 đồng trong ví để tiếp tục đánh bạc;

Do đó khi lượng hình cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo thực hiện.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, do đó cần thiết phải có những hình phạt tù tương xứng đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- **Xét nhân thân bị cáo Ngô Huy D**, bị cáo có 01 tiền án năm 2004 (đã được xóa), 01 tiền sự (đã hết thời hiệu), bị cáo biết việc đánh tã lả ăn tiền là hình thức đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do ham vui nên khi được các bị cáo khác rủ rê đánh bạc vẫn nhanh chóng hưởng ứng tham gia cùng là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển, xâm hại đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Lại Đăng H**, bị cáo là người trưởng thành biết việc đánh tã lả ăn tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn tự nguyện tham gia cùng các bị cáo khác là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển, gây mất trật tự trị an chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Phan Đình V**, bị cáo là người trưởng thành và biết rất rõ việc đánh tã lả ăn tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn hưởng ứng tham gia cùng các bị cáo khác là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển, gây mất trật tự trị an chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo là bộ đội phục viên đã từng tham gia chiến đấu tại sư đoàn 3 – Quân đoàn 14 tại biên giới phía Bắc Lạng Sơn từ năm 1979 đến năm 1985 là những tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- **Xét nhân thân bị cáo Trần Văn N**, bị cáo là người trưởng thành và biết rất rõ việc đánh tã lả ăn tiền là hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm nhưng vẫn ham vui hưởng ứng tham gia cùng các bị cáo khác là tiếp tay cho tệ nạn cờ bạc trong xã hội phát triển, gây mất trật tự trị an chung. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bà Vũ Thị Rượu (mẹ đẻ bị cáo) trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước là thanh niên xung phong được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đáng ra phải xử phạt một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo H, V, N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tiền liên quan đến đánh bạc không lớn, phạm tội có

mức độ, bị cáo V là bộ đội phục viên, đã lớn tuổi, có hoàn cảnh khó khăn đau yếu bệnh tật; bị cáo N có mẹ là người có công với nhà nước, hoàn cảnh gia đình khó khăn; các bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nhân thân tốt nên mở lượng khoan H cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm, không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đối với bị cáo D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tiền liên quan đến đánh bạc không lớn, phạm tội có mức độ, là lao động chính duy nhất trong gia đình có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, bị cáo tuy có tiền án, tiền sự nhưng đã được xóa án tích, kể từ khi hết thời gian thử thách không tiếp tục phạm tội mới nên mở lượng khoan H cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm, không gây nguy hiểm cho xã hội và không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N hình sự, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân các bị cáo H, V, N đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo D là lao động chính và là lao động duy nhất trong gia đình; bị cáo V là bộ đội phục viên đã từng tham gia chiến đấu tại sư đoàn 3 – Quân đoàn 14 tại biên giới phía Bắc Lạng Sơn từ năm 1979 đến năm 1985; bị cáo N có mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba là gia đình có công với Nhà nước, là những tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

* *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

* *Về hình phạt bổ sung:* Xét các bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Xét thấy, đối với số tiền 6.850.000 đồng thu giữ của các bị cáo đều là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước;
- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ 52 cây bài) đã qua sử dụng;
- Trả lại bị cáo Ngô Huy D 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50 màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội;
- Trả lại bị cáo Phan Đình V 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 2.000.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội;
- Trả lại bị cáo Trần Văn N 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51 màu xanh đã

qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Ngô Huy D.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lại Đăng H;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phan Đình V, Trần Văn N ;

2. Tuyên bố các bị cáo **Ngô Huy D, Lại Đăng H, Phan Đình V, và Trần Văn N** phạm tội **“Đánh bạc”**;

- Xử phạt bị cáo **Ngô Huy D 12 (Mười hai) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi tư) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Ngô Huy D** cho Ủy ban nhân dân phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Lại Đăng H 10 (Mười) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **20 (Hai mươi) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Lại Đăng H** cho Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Phan Đình V 10 (Mười) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **20 (Hai mươi) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Phan Đình V** cho Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, quận Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo **Trần Văn N 08 (Tám) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16 (Mười sáu) tháng** kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Trần Văn N** cho Ủy ban nhân dân phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

5. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 6.850.000 đồng thu giữ của các bị cáo do sử dụng vào việc đánh bạc (*Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 02 ngày 03/03/2022 tại Kho bạc Nhà nước quận Long Biên*);

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ (mỗi bộ bài 52 quân bài) đã qua sử dụng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên*).

- Trả lại bị cáo Ngô Huy D 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A50 màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên*).

- Trả lại bị cáo Phan Đình V 01 ví da màu đen đã qua sử dụng bên trong có số tiền 2.000.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên*).

- Trả lại bị cáo Trần Văn N 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A51 màu xanh đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/03/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo **Ngô Huy D, Lại Đăng H, Phan Đình V, Trần Văn N**, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP/TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

